

M. Lee Đ. Tuấn - P.T. (M)

UBND TỈNH THANH HÓA
BAN AN TOÀN GIAO THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/BATGT-VP

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 01 năm 2021

V/v Cung cấp Bảng giờ tàu Tết Tân Sửu năm 2021 theo kế hoạch chạy tàu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Kính gửi: Ban An toàn giao thông các địa phương: TP Thanh Hóa; TX Bỉm Sơn; các huyện: Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Đông Sơn, Nông Cống, Tĩnh Gia.

Ban ATGT tỉnh nhận được Văn bản số 89/CNHT- GSKT&ATĐSTH ngày 19/01/2021 của Chi nhánh khai thác đường sắt Hà Thanh - Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về việc cung cấp Bảng giờ tàu Tết Tân Sửu theo kế hoạch chạy tàu của Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Để tăng cường công tác phối hợp đảm bảo trật tự ATGT tại các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt, tránh xảy ra TNGT đường sắt, thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp số 09/QCPH-BGTVT-UBND ngày 25/3/2013 giữa Bộ Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc đảm bảo ATGT tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt; Ban ATGT tỉnh đề nghị các địa phương có đường sắt đi qua nắm vững lịch chạy tàu theo bảng giờ tàu chạy do Chi nhánh khai thác đường sắt Hà Thanh - Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam cung cấp để chỉ đạo các đơn vị chức năng, các xã, phường, thị trấn có đường sắt đi qua tổ chức phối hợp thực hiện đảm bảo ATGT tại các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt trên địa bàn; đối với các móc tàu chạy thêm ngoài Bảng giờ tàu gửi kèm, đề nghị các địa phương sở tại chủ động liên hệ với các ga trên địa bàn để được cung cấp giờ tàu cụ thể theo kế hoạch chạy tàu hàng ngày.

(Có Bảng giờ tàu chạy qua khu vực Thanh Hóa gửi kèm).

Ban ATGT tỉnh đề nghị Ban ATGT các địa phương nêu trên và các đơn vị chức năng liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban (b/c);
- Tổng Cty Đường sắt VN;
- Công an tỉnh;
- Sở GTVT;
- Chi nhánh DS Hà Thanh;
- Lưu: VP Ban ATGT tỉnh.

TL. TRƯỞNG BAN
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC



PHÓ CHỦM ĐỐC SỞ GTVT
Vương Quốc Tuấn

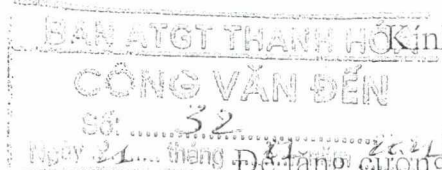
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VN
CHI NHÁNH
KHAI THÁC ĐƯỜNG SẮT HÀ THANH

Số: 89 /CNHT-GSKT&ATGTĐS

Về việc: Cung cấp Bảng giờ tàu Tết Tân Sửu
năm 2021 theo kế hoạch chạy tàu của Tổng
công ty đường sắt Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 01 năm 2021



Kính gửi: - Ban An toàn giao thông tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa.

Để tăng cường công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt do địa phương đảm nhận. Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Thanh xin cung cấp Kế hoạch chạy tàu trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, qua khu vực các địa phương thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa được thực hiện từ 00 giờ 00 phút ngày 30/01/2021 đến hết ngày 23/02/2021.

- Bảng giờ tàu chạy qua khu vực tỉnh Thanh Hóa kèm theo công văn này.

- Đối với các mức tàu chạy thêm ngoài Bảng giờ tàu gửi kèm theo, đề nghị các địa phương sở tại chủ động liên hệ với các ga trên địa bàn để được cung cấp giờ tàu cụ thể theo kế hoạch chạy tàu hàng ngày.

Yêu cầu các ga đường sắt khu vực tỉnh Thanh Hóa khi có địa phương sở tại đến liên hệ lấy kế hoạch chạy tàu hàng ngày có trách nhiệm cung cấp giờ tàu của các mức tàu chạy thêm không có trong Bảng giờ tàu để địa phương nắm được triển khai.

Đề nghị Ban An toàn Giao thông, Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa thông báo đến các địa phương có đường sắt đi qua, các đơn vị liên quan biết để phối hợp đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các ga trong khu vực;
- Lưu: VT, GSKT&ATGTĐS.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Xuân Ngọc

BẢNG GIỜ TÀU THEO KẾ HOẠCH CHẠY TÀU TẾT TÂN SỬU NĂM 2021 KHU VỰC TỈNH THANH HÓA

GIỜ TÀU SỐ CHẴN ĐI ĐẾN CÁC GA (Hướng TP Hồ Chí Minh đi Hà Nội)

Từ TP Thanh Hóa đến Thị xã Bỉm Sơn

	YÊN THẠI Km 187+870	Khoảng cách 12,640 km, TG chạy (phút)	THANH HÓA Km 175+230		Khoảng cách 14,230 km, TG chạy (phút)	NGHĨA TRANG Km 161+00		Khoảng cách 8,700 km, TG chạy (phút)	ĐỒ LÊN Km 152+300		Khoảng cách 10,800 km, TG chạy (phút)	BỈM SƠN Km 141+500		Khoảng cách 7,760 km, TG chạy (phút)	ĐỒNG GIAO Km 133+740
			Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
SE2	02:02	12	02:14	02:18	14	02:32	02:32	7	02:39	02:39	11	02:48	02:48	8	02:57
SE4	00:56	14	01:10	01:26/SE1	16	01:42	01:42	9	01:51	01:51	11	02:02	02:02	9	02:11
SE6	15:24	14	15:38	15:41	16	15:57	15:57	9	16:06	16:06	12	16:18	16:21	10	16:31
SE8	12:07	14	12:21	12:27/S5	16	12:43	12:43	9	12:52	12:52	11	13:03	13:03	9	13:12
SE10	00:30/SE23	15	00:45	00:48	17	01:05	01:12/SE1	10	01:22	01:22	11	01:33	01:33	9	01:42
SE12	16:55	14	17:09	17:12	16	17:28	17:28	10	17:38	17:48/SE9	12	18:00	18:00	9	18:09
SE20	07:26	14	07:40	07:43	16	07:59	07:59	9	08:08	08:08	12	08:20	08:23	9	08:34
SE24	05:37	14	05:51	05:54	16	06:10	06:10	9	06:19	06:19	11	06:30	06:30	9	06:39
SE30	01:44/SE1	14	01:58	01:58	15	02:13	02:13	9	02:22	02:22	11	02:33	02:33	9	02:42
SE36	15:05/SE35	14	15:19	15:22	16	15:38	16:13/SE6	10	16:23	16:23	12	16:34	16:34	9	16:43
NA2	23:58	13	00:11	00:11	15	00:26	00:26	9	00:35	00:35	12	00:47	00:56/SE1	11	01:07
H2	09:06	14	09:20	09:50	19	10:09	10:09	11	10:20	10:20	15	10:35	10:35	11	10:56
H4	21:30	15	21:45	21:50	18	22:08	22:08	12	22:20	22:56/SE19	17	23:13	23:13	14	23:34
H6	06:35/H5	17	06:52	07:22	19	07:41	07:41	12	07:53	08:03/H1	17	08:20	09:03/SE20	13	09:26
H8	18:29/SE9	17	18:46	18:51	19	19:10	19:10	11	19:21	19:21	15	19:36	19:36	21	19:57
H10T	20:05	13	20:18	20:18	15	20:33	20:33	9	20:42	20:42	11	20:53	20:53	9	21:02
SY2	17:19/SE35	20	17:39	18:16/SE9	14	18:30	18:30	19	18:49	18:49	16	19:05	19:05	22	19:27

Ghi chú: Ngoài Biểu đồ chạy tàu theo bảng giờ tàu như trên, căn cứ vào nhu cầu đi lại của hành khách và khối lượng vận chuyển hàng hóa, ngành đường sắt còn tổ chức chạy thêm không thường xuyên các mức tàu khách, tàu hàng khác. Đề nghị các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, thường trực để đảm bảo an toàn tại các vị trí giao cắt có nhân viên cảnh giới của địa phương.

BẢNG GIỜ TÀU THEO KẾ HOẠCH CHẠY TÀU TẾT TÂN SỬU NĂM 2021 KHU VỰC TỈNH THANH HÓA

GIỜ TÀU SỎ LỀ ĐI ĐẾN CÁC GA (Hướng Hà Nội đi TP Hồ Chí Minh)

Từ Thị xã Bỉm Sơn đến TP Thanh Hóa

MẮC TÀU	ĐÔNG GIAO Km 133+740	Khoảng cách 7,760 km, TG chạy (phút)	BỈM SƠN Km 141+500		Khoảng cách 10,800 km, TG chạy (phút)	ĐỒ LÊN Km 152+300		Khoảng cách 8,700 km, TG chạy (phút)	NGHĨA TRANG Km 161+00		Khoảng cách 14,230 km, TG chạy (phút)	THANH HÓA Km 175+230		Khoảng cách 12,640 km, TG chạy (phút)	YÊN THÁI Km 187+870
	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
SE1	00:46	7	00:53	00:53	9	01:02	01:02	7	01:09	01:09	14	01:23	01:29	12	01:41
SE3	22:05	8	22:13	22:13	10	22:23	22:23	9	22:32	22:32	16	22:48	22:53	13	23:06
SE5	11:30	9	11:39	11:42	11	11:53	11:53	9	12:02	12:02	16	12:18	12:24	13	12:37
SE7	08:40	8	08:48	08:48	10	08:58	08:58	9	09:07	09:07	16	09:23	09:26	13	09:39
SE9	17:22	9	17:31	17:34	11	17:45	17:45	9	17:54	17:54	16	18:10	18:13	13	18:26
SE11	10:42	8	10:50	10:50	10	11:00	11:00	9	11:09	11:09	16	11:25	11:28	13	11:41
SE19	22:35	8	22:43	22:43	10	22:53	22:53	9	23:02	23:02	16	23:18	23:24/TN4	13	23:37
SE23	23:05	9	23:13	23:13	12	23:23	23:23	11	23:33	23:40/TN4	17	23:57	00:14/NA2	13	0:27
SE29	18:32	9	18:41	18:44	11	18:55	18:55	9	19:04	19:04	16	19:20	19:23	13	19:36
SE35	14:03	8	14:11	14:11	11	14:21	14:21	9	14:30	14:30	14	14:46	14:49	13	15:02
TN3	15:12	9	15:21	15:24	11	15:35	15:35	10	15:45	16:00/SE10	17	16:17	16:20	13	16:33
NA1	01:15	9	01:24	01:36/SE10	12	01:48	01:54/SE4	11	02:05	02:35/SE2	17	02:52	02:55	13	03:08
H1	07:33	13	07:46	07:46	14	08:00	08:00	11	08:11	08:17/SE20	20	08:37	09:42/SE7	15	09:57
H3	04:00	13	04:13	04:13	14	04:27	04:27	11	04:38	04:38	18	04:56	05:01	16	05:17
H5	04:50	13	05:03	05:03	14	05:17	05:17	11	05:28	05:28	18	05:46	06:16	16	06:32
H7	02:13/SE4	16	02:29	02:51/NA2	16	03:07	03:07	11	03:18	03:18	18	03:36	03:41	16	03:57
H9T	13:36	8	13:44	13:44	10	13:54	13:54	9	14:03	14:03	15	14:18	14:18	12	14:30
SY1	08:14	15	08:29	09:00/SE7	16	09:16	09:16	13	09:29	09:29	18	09:47	10:17	19	10:36

Ghi chú: Ngoài Biểu đồ chạy tàu theo bảng giờ tàu như trên, căn cứ vào nhu cầu đi lại của hành khách và khối lượng vận chuyển hàng hóa, ngành đường sắt còn tổ chức chạy thêm không thường xuyên các mắc tàu khách, tàu hàng khác. Đề nghị các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, thường trực để đảm bảo an toàn tại các vị trí giao cắt có nhân viên cảnh giới của địa phương.



BẢNG GIỜ TÀU THEO KẾ HOẠCH CHẠY TÀU TẾT TÂN SỬU NĂM 2021 KHU VỰC TỈNH THANH HÓA

GIỜ TÀU SỎ LỄ ĐI ĐẾN CÁC GA (Hướng Hà Nội đi TP Hồ Chí Minh)

Từ TP Thanh Hóa đến Huyện Tĩnh Gia

MẮC TÀU	Đi	K/c 12,64k m, TG chạy (phút)	YÊN THÁI Km 187+870		K/c 9,03 km, TG chạy (phút)	MINH KHÔI Km 196+900		K/c 10,10 km, TG chạy (phút)	THỊ LONG Km 207+000		K/c 11,00 km, TG chạy (phút)	VĂN TRAI Km 219+000		K/c 9,950 km, TG chạy (phút)	KHOA TRƯỜNG Km 228+950		K/c 8,840 km, TG chạy (phút)	TRƯỜNG LÂM Km 237+790		K/c 7,65 km, TG chạy (phút)	H. MAI Km 245+440
			Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
SE1	01:29	12	01:41	01:41	9	01:50	01:50	9	01:59	01:59	10	02:09	02:09	8	02:17	02:17	8	02:25	02:25	8	02:33
SE3	22:53	13	23:06	23:06	9	23:15	23:15	9	23:24	23:24	10	23:34	23:34	8	23:42	23:42	8	23:50	23:50	8	23:58
SE5	12:24	13	12:37	12:37	10	12:47	12:50	10	13:00	13:00	10	13:10	13:10	8	13:18	13:18	8	13:26	13:26	8	13:34
SE7	09:26	13	09:39	09:39	10	09:49	09:52	10	10:02	10:02	10	10:12	10:12	8	10:20	10:20	8	10:28	10:28	8	10:16
SE9	18:13	13	18:26	18:26	10	18:36	18:39	10	18:49	18:49	10	18:59	18:59	8	19:07	19:07	8	19:15	19:15	8	19:23
SE11	11:28	13	11:41	11:41	10	11:51	12:00/SE8	10	12:10	12:10	10	12:20	12:20	8	12:28	12:28	9	12:36	12:36	8	12:44
SE19	23:24/TN4	13	23:37	23:37	9	23:46	23:46	9	23:55	23:55	10	00:05	00:05	9	00:14	00:23/SE4	9	00:32	00:32	9	00:41
SE23	00:14/NA2	13	0:27	0:27	10	00:37	00:50/SE4	9	0:59	0:59	11	01:10	01:16/SE2	9	01:25	01:25	8	01:33	01:33	8	01:41
SE29	19:23	13	19:36	19:36	9	19:45	19:45	9	19:54	19:54	10	20:04	20:04	8	20:12	20:12	8	20:20	20:20	8	20:28
SE35	14:49	13	15:02	15:27/SE6	10	15:37	15:37	9	15:46	15:46	9	15:57	16:19/SE1	11	16:28	16:28	8	16:36	16:36	8	16:44
TN3	16:20	13	16:33	16:33	10	16:43	16:49/SE12	10	16:59	16:59	10	17:09	17:09	8	17:17	17:17	8	17:25	17:25	8	17:33
NA1	02:55	13	03:08	03:08	9	03:17	03:17	9	03:26	03:26	10	03:36	03:36	11	03:47	03:47	8	03:55	03:55	8	04:03
H1	09:42/SE7	15	09:57	09:57	11	10:08	10:08	12	10:20	10:20	14	10:34	10:34	12	10:46	10:46	10	10:56	10:56	9	11:05
H3	05:01	16	05:17	05:17	11	05:28	05:28	13	05:41	05:58/H6	15	06:13	06:13	12	06:25	06:25	10	06:35	06:35	10	06:45
H5	06:16	16	06:32	06:32	11	06:43	06:43	12	06:55	06:55	15	07:10	07:17/SE20	14	07:31	07:31	10	07:41	07:41	10	07:51
H7	03:41	16	03:57	03:57	11	04:08	04:08	12	04:20	04:20	14	04:34	04:34	12	04:46	04:46	10	04:56	04:56	9	05:05
H9T	14:18	12	14:30	14:30	8	14:38	14:38	10	14:48	15:05/SE6	12	15:17	15:17	8	15:25	15:25	8	15:33	15:33	8	15:41
SY1	10:17	19	10:36	10:36	13	10:49	10:49	14	11:03	11:03	17	11:20	11:37/SE8	15	11:52	11:52	13	12:05	12:05	11	12:16

Ghi chú: Ngoài Biểu đồ chạy tàu theo bảng giờ tàu như trên, căn cứ vào nhu cầu đi lại của hành khách và khối lượng vận chuyển hàng hóa, ngành đường sắt còn tổ chức chạy thêm không thường xuyên các mức tàu khách, tàu hàng khác. Đề nghị các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, thường trực để đảm bảo an toàn tại các vị trí giao cắt có nhân viên cảnh giới của địa phương.

BẢNG GIỜ TÀU THEO KẾ HOẠCH CHẠY TÀU TẾT TÂN SỬU NĂM 2021 KHU VỰC TỈNH THANH HÓA

GIỜ TÀU SỔ CHẴN ĐI ĐẾN CÁC GA (Hướng TP Hồ Chí Minh đi Hà Nội)

Từ Huyện Tĩnh Gia đến TP Thanh Hóa

MẮC TÀU	H. MÀI Km 245+440	K/c 7,650 km, TG chạy (phút)	TRƯỜNG LÂM Km 237+790		K/c 8,840 km, TG chạy (phút)	KHOA TRƯỜNG Km 228+950		K/c 9,950 km, TG chạy (phút)	VÂN TRAI Km 219+000		K/c 11,000 km, TG chạy (phút)	THỊ LONG Km 207+000		K/c 10,100 km, TG chạy (phút)	MINH KHÔI Km 196+900		K/c 9,030 km, TG chạy (phút)	YÊN THÁI Km 187+870		K/c 12,640 km, TG chạy (phút)	T. HÓA Km 175+230
	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến	Đi		Đến
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
SE2	00:49	8	00:57	00:57	8	01:05	01:05	8	01:13	01:13	10	01:23	01:23	10	01:33	01:53/SE1	9	02:02	02:02	12	02:14
SE4	00:01/SE3	10	00:11	00:11	9	00:20	00:20	9	00:29	00:29	10	00:39	00:39	9	00:48	00:48	8	00:56	00:56	14	01:10
SE6	14:26	8	14:34	14:34	9	14:43	14:43	9	14:52	14:52	10	15:02	15:02	10	15:12	15:15	9	15:24	15:24	14	15:38
SE8	11:08	8	11:16	11:16	9	11:25	11:25	9	11:34	11:34	10	11:44	11:44	10	11:54	11:57	10	12:07	12:07	14	12:21
SE10	22:59	8	23:07	23:07	9	23:16	23:16	10	23:26	23:37/SE3	12	23:49	23:58/SE19	11	00:09	00:12	10	00:22	00:30/SE23	15	00:45
SE12	15:50	8	15:58	15:58	9	16:07	16:07	9	16:16	16:16	10	16:26	16:26	10	16:36	16:46/TN3	11	16:55	16:55	14	17:09
SE20	06:33	8	06:41	06:41	9	06:50	06:50	9	06:59	06:59	10	07:09	07:09	9	07:18	07:18	8	07:26	07:26	14	07:40
SE24	04:39	8	04:47	04:47	9	04:56	04:56	9	05:05	05:05	10	05:15	05:15	10	05:25	05:28	9	05:37	05:37	14	05:51
SE30	23:40	8	23:48	23:54/SE3	11	00:05	00:33/SE4	10	00:43	00:43	11	00:54	01:02/SE23	10	01:12	01:12	9	01:21	01:44/SE1	14	01:58
SE36	14:06	9	14:14	14:14	10	14:23	14:23	9	14:32	14:32	10	14:42	14:42	10	14:51	14:51	8	14:59	15:05/SE35	14	15:19
NA2	22:37	8	22:45	22:45	9	22:54	22:54	9	23:03	23:03	11	23:14	23:27/SE3	11	23:38	23:49/SE19	9	23:58	23:58	13	00:11
H2	07:58	9	08:07	08:07	10	08:17	08:17	12	08:29	08:29	14	08:43	08:43	12	08:55	08:55	11	09:06	09:06	14	09:20
H4	20:22	9	20:31	20:31	10	20:41	20:41	12	20:53	20:53	14	21:07	21:07	12	21:19	21:19	11	21:30	21:30	15	21:45
H6	05:08/H7	11	05:19	05:19	10	05:29	05:29	12	05:41	05:41	14	05:55	05:55	12	06:07	06:07	12	06:19	06:35/H5	17	06:52
H8	16:40	9	16:49	16:49	10	16:59	16:59	12	17:11	17:11	15	17:26	17:37/SE35	14	17:51	17:51	12	18:03	18:29/SE9	17	18:46
H10T	19:03	9	19:12	19:18/SE9	11	19:29	19:29	9	19:38	19:38	10	19:48	19:48	11	19:57	19:57	8	20:05	20:05	13	20:18
SY2	15:44	13	15:57	15:57	13	16:10	16:10	13	16:23	16:23	16	16:39	16:39	14	16:53	16:53	14	17:07	17:19/SE35	20	17:39

Ghi chú: Ngoài Biểu đồ chạy tàu theo bảng giờ tàu như trên, căn cứ vào nhu cầu đi lại của hành khách và khối lượng vận chuyển hàng hóa, ngành đường sắt còn tổ chức chạy thêm không thường xuyên các tàu khách, tàu hàng khác. Đề nghị các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, thường trực để đảm bảo an toàn tại các vị trí giao cắt có nhân viên cảnh giới của địa phương.